TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 313/2020/HS-ST
Ngày: 24/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phước Tiến
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Thế Cần
Bà Nguyễn Thị Nhạn
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 243/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 316/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Đức X**, sinh năm: 1984; tại TP. Hồ Chí M.
Nơi cư trú: 277, đường Tôn Đ, phường 15, quận 2, TP. Hồ Chí M; Chỗ ở hiện nay: KP8A, phường Tân B, TP. Biên H, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Sửa điện thoại; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa: Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Xuân C, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị T Mai, sinh năm 1960; Vợ: Lê Trần Ngọc Cẩm N, sinh năm 1989; Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 04/HSST ngày 05/01/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
Bị bắt: Ngày 17/12/2019 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Đức X là người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/12/2019, X đi xe buýt đến khi vực chợ Bà C, quận Bình T, TP. Hồ Chí M mua của đối tượng tên T (không rõ lai lịch) 65 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc), 10 gói ma túy (hàng đá) và 01 gói ma túy tổng hợp (hàng khay) với giá 5.000.000đ mục đích để sử dụng. Sau đó, X mang số ma túy trên về phòng trọ tại 65A/2, khu phố 8A, phường Tân B, TP.

Biên H sử dụng hết 01 gói ma túy (hàng đá), phần còn lại X cất giấu trên kệ tivi trong phòng trọ.

Khoảng 22 giờ ngày 17/12/2019, X lấy 15 viên ma túy và 05 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) cất giấu trong yếm xe mô tô hiệu Winer, biển số 60B1-019.11, rồi điều khiển xe đến nhà bạn của X ở phường Trảng D, TP. Biên H chơi. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi X đang đi trên đường thuộc khu phố 5A, phường Trảng D thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. Biên Hòa và Công an phường Trảng Dài kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa tiến hành khám xét tại nơi ở của X, thu giữ 50 viên ma túy (thuốc lắc), 04 gói ma túy (hàng đá) và 01 gói ma túy (hàng khay) trên tủ ti vi trong phòng trọ của Xuân.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói nylon chứa 15 viên nén màu hồng hình viên kim cương, 05 gói nylon chứa tinh thể màu trắng được hàn kín đã được niêm phong, có chữ ký của Hà Đức X và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Trảng D.

+ 50 viên nén màu hồng có hình viên kim cương đựng trong 02 túi zipper, 05 gói nylon chứa tinh thể màu trắng được hàn kín đã được niêm phong, có chữ ký của Hà Đức X và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Tân Biên.

+ 01 điện thoại di động, số Imei: 359073/04/405764/8 là điện thoại của Xuân không sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 xe mô tô biển số 60B7-019.11, số máy KC26E1040285, số khung KC2605GY028889. Kết quả xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Xe mô tô biển số 60B7-019.11 có số máy 5P11-324464, số khung 110BY324462; xác minh xe mô tô có số máy KC26E1040285, số khung KC2605GY028889 được đăng ký với biển số 94B1-308.76 do anh Phạm Thanh T ngụ ấp 1, xã Long Điền Đông A, huyện Đông H, tỉnh Bạc L đứng tên chủ sở hữu. Anh T khai đã bán chiếc xe trên cho người tên H (không rõ lai lịch). Xét thấy, do số máy, số khung không trùng khớp với biển số xe và chưa làm rõ được nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản kết luận giám định số 1679/KLGĐ-PC09 ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu 15 viên nén màu hồng (Ký hiệu M11) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 6,2022 gam, loại Methamphetamine và MDMA.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M12) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,8291 gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu 50 viên nén màu hồng (Ký hiệu 21) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 20,4398 gam, loại Methamphetamine và MDMA.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M22) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 12,7036 gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M23) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,1876 gam, loại Ketamine.

Đối với đối tượng tên T (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho X. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 257/CT-VKS-BH ngày 04/5/2020 của Viện kiểm Sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Hà Đức X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 11 đến 12 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Đức X đã khai nhận vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/12/2019 và 00 giờ 30 phút ngày 18/12/2019 tại khu vực thuộc khu phố 5A, phường Trảng D, TP. Biên H và tại phòng trọ thuộc địa chỉ: 65A/2, khu phố 8A, phường Tân B, TP. Biên H; bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 26,6420 gam ma túy, loại Methamphetamine và MDMA; 13,5327 gam ma túy, loại Methamphetamine; 2,1876 gam ma túy, loại Katamine thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. Biên Hòa và Công an phường Trảng Dài kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 1679/KLGĐ-PC09 ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu 15 viên nén màu hồng (Ký hiệu M11) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 6,2022 gam, loại Methamphetamine và MDMA.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M12) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,8291 gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu 50 viên nén màu hồng (Ký hiệu 21) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 20,4398 gam, loại Methamphetamine và MDMA.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M22) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 12,7036 gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M23) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,1876 gam, loại Ketamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hà Đức X đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố và viện dẫn.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bản thân bị cáo cũng là đối tượng nghiện ma túy tổng hợp (hàng đá) nên để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã có hành vi mua ma túy về để sử dụng sau đó bị phát hiện bắt quả tang; hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân; qua đó, thể hiện bị cáo là đối tượng liều lĩnh, có thái độ xem thường pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha bị cáo hiện tại đang điều trị bệnh hiểm nghèo, bị cáo có con nhỏ mới sinh được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên T (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho X. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chiếc xe mô tô biển số 60B7-019.11, số máy KC26E1040285, số khung KC2605GY028889. Kết quả xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Xe mô tô biển số 60B7-019.11 có số máy 5P11-324464, số khung 110BY324462; xác minh xe mô tô có số máy KC26E1040285, số khung KC2605GY028889 được đăng ký với biển số 94B1-308.76 do anh Phạm Thanh T ngụ ấp 1, xã Long Điền Đông A, huyện Đông H, tỉnh Bạc L đứng tên chủ sở hữu. Anh T khai đã bán chiếc xe trên cho người tên H (không rõ lai lịch). Xét thấy, do số máy, số khung không trùng khớp với biển số xe và chưa làm rõ được nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 1679/PC09-GĐMT ngày 25/12/2019, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Nokia 101, số Imei: 359073044057648.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106; Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Đức X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo **Hà Đức X** 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 1679/PC09-GĐMT ngày 25/12/2019, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Nokia 101, số Imei: 359073044057648.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hà Đức X phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phước Tiến